

Số: /QĐ-SGTVT

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND Tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/06/2024 của UBND tỉnh về việc cấp kinh phí cho Sở Giao thông vận tải về bổ sung dự toán chi năm 2024; Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 04/06/2024 về việc bổ sung kinh phí, triển khai đề án 06 các nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số;

Căn cứ Thông báo số 297/TB-STC ngày 05/6/2024 của Sở Tài chính về việc Thông báo bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024 từ nguồn kinh phí bổ sung chi thường xuyên và nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06 (được UBND tỉnh giao) cho đơn vị sử dụng ngân sách là Văn phòng Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh.

(theo phụ lục 02 đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2024 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện đúng quy định của luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Quản lý phương tiện và người lái và các phòng ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Các PGĐ Sở (để biết, chỉ đạo);
- Đơn vị sử dụng NS;
- Lưu VT-KHTC.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tuấn

PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
Đơn vị: Văn phòng Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh- Mã QHNN:1049675
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGTVT ngày /6/2024)

Đơn vị tính: ngàn đồng

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
I. Dự toán chi ngân sách năm 2024	<u>347.000</u>
1. Quản lý nhà nước : 340-341	<u>347.000</u>
- Kinh phí thực hiện tự chủ	97.000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	250.000
2. Kinh phí sự nghiệp	<u>0</u>
* Sự nghiệp giao thông đường bộ	<u>0</u>
Chương 421, loại 280, khoản 292	
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó : Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
* Sự nghiệp giao thông đường thủy	<u>0</u>
Chương 421, loại 280, khoản 294	
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó : Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	

Ghi chú: Bổ sung kinh phí chi thường xuyên theo định mức còn thiếu 97.000.000 đồng; Kinh phí trang thiết bị theo đề án 06 là 250.000.000 đồng

